

Số: /BC-UBND

Hà Quảng, ngày tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022

Thực hiện Văn bản số 24/VPĐPNTM ngày 08/6/2022 của Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh Cao Bằng, V/v báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) xây dựng nông thôn mới 6 tháng đầu năm 2022.

Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng báo cáo tình hình triển khai và kết quả thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022 với các nội dung sau:

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, KẾT QUẢ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI

1. Công tác tuyên truyền, vận động

Trong 6 tháng đầu năm công tác tuyên truyền xây dựng nông thôn mới tiếp tục được các cấp các ngành quan tâm và đẩy mạnh, huyện đã xây dựng kế hoạch, chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tổ chức tuyên truyền các văn bản của Trung ương, tỉnh, huyện liên quan đến nội dung chương trình xây dựng Nông thôn mới (NTM) và các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và nhân dân thông qua các cuộc họp, hội nghị giao ban tại các xã, xóm, như tuyên truyền về sử dụng thuốc diệt cỏ, tuyên truyền về áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tuyên truyền về di chuyển chuồng trại, vệ sinh môi trường...kết quả trong 6 tháng tuyên truyền được 52 cuộc, với 2.369 lượt người tham gia.

Công tác tuyên truyền vận động thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới đã làm thay đổi tích cực nhận thức của phần lớn người dân, cán bộ, công chức, sau khi được tuyên truyền vận động về chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới đã tình nguyện hiến đất, đóng góp công lao động làm đường giao thông nông thôn, các công trình thủy lợi, di chuyển chuồng trại, tự chỉnh trang nhà cửa, vệ sinh đường làng ngõ xóm, giúp nhau phát triển kinh tế hộ gia đình, tham gia đóng góp tích cực vào phong trào xây dựng nông thôn mới của huyện, kết quả trong năm tuyên truyền, vận động được 873 ngày công, hiến đất mặt bằng được 144m², đóng góp tiền mặt được trên 28,8 triệu đồng, đóng góp vật liệu làm đường ngõ xóm được trên 96m³ cát, bột đá, sỏi.

2. Công tác chỉ đạo, điều hành

Ngay từ đầu năm Ủy ban nhân dân (UBND) huyện đã ban hành kế hoạch triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM năm 2022; chỉ đạo các xã tổng hợp nhu cầu vốn thực hiện chương trình xây dựng NTM năm 2022, đồng thời chỉ đạo UBND các xã xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2022.

Rà soát kiện toàn thành lập Ban chỉ đạo thực hiện các chương trình MTQG của huyện, kiện toàn Văn phòng Điều phối NTM cấp huyện giai đoạn 2021-2025; chỉ đạo kiện toàn thành lập Ban quản lý thực hiện các chương trình MTQG cấp xã giai đoạn 2021-2025.

Huyện đã chỉ đạo xây dựng và củng cố các Hợp tác xã (HTX) kiểu mới hoạt động có hiệu quả gắn sản xuất với liên kết tiêu thụ nông sản như: Hợp tác xã Khẩu Shi, HTX Giang Lam, HTX Bảo Hưng, HTX Cải Viên... Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), năm 2022 dự kiến đăng ký thực hiện 7 sản phẩm OCOP đạt 3 sao cấp tỉnh, gồm sản phẩm Lạc đỏ địa phương (2 sản phẩm), gạo Đoàn kết, Mẻ cá (2 sản phẩm), Lạp sừng lợn đen, Mác mật khô.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các xã thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới theo bộ tiêu chí quốc gia. Chỉ đạo lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình khác trên địa bàn huyện thực hiện xây dựng nông thôn mới theo đồ án, đề án đã được phê duyệt. Trong 6 tháng đầu năm UBND huyện, Ban chỉ đạo huyện, văn phòng Điều phối nông thôn mới đã ban hành 04 Quyết định, 02 kế hoạch, 02 báo cáo và 05 công văn để chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thực hiện các Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới đảm bảo kịp thời, đúng kế hoạch.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Quy hoạch xây dựng nông thôn mới

Trong giai đoạn 2016-2020 các xã cơ bản đã hoàn thành công tác lập quy hoạch, tuy nhiên năm 2020 do việc sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã, cũng như một số xã đã hết thời hạn quy hoạch, vì vậy trong giai đoạn 2021-2025 huyện đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu ban hành kế hoạch điều chỉnh đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới đối với 19 xã, đồng thời trình xin kinh phí để triển khai thực hiện. Hiện nay đang chờ kinh phí để triển khai thực hiện tiêu chí Quy hoạch.

2. Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội

Do chương trình mới Quốc hội và Chính phủ phê duyệt trong tháng 3/2022 nên đến thời điểm hiện nay chương trình chưa được Chính phủ phân bổ kinh phí, các bộ ngành, UBND tỉnh chưa ban hành các văn bản hướng dẫn và thực hiện các tiêu chí giai đoạn mới, đã làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện chương trình, cụ thể kết quả thực hiện theo từng tiêu chí như sau:

- **Giao thông:** Trong 6 tháng đầu năm huy động và phân bổ, sử dụng lồng ghép các nguồn vốn Chương trình, dự án, nguồn ngân sách địa phương để thực hiện cải tạo, nâng cấp, sửa chữa, làm mới được 3 công trình đường giao thông nông thôn, đường nội đồng, cầu, cống...với tổng kinh phí trên 7,0 tỷ đồng, đến thời điểm hiện tại có 11/19 xã đạt tiêu chí giao thông, chiếm 57,8%.

- **Điện:** Để đảm bảo đạt tiêu chí về điện một cách bền vững, cơ quan quản lý ngành điện thường xuyên thực hiện công tác duy tu, bảo dưỡng và đầu tư các trạm biến áp, đường dây điện sinh hoạt ở các xã trên địa bàn huyện, hệ thống điện trên địa bàn huyện đã cơ bản đáp ứng nhu cầu của người dân trong sinh hoạt cũng như trong sản xuất, đến thời điểm hiện tại có 19/19 xã đạt trên 95% hộ dân đảm bảo sử dụng nguồn điện thường xuyên và an toàn. Trong 6 tháng đầu năm không có kinh phí để triển khai thực hiện tiêu chí này.

- **Thủy lợi:** Để đảm bảo tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động, đáp ứng nhu cầu dân sinh, ngay từ đầu năm huyện đã chỉ đạo việc khảo sát nhu cầu các công trình thủy lợi để tiếp tục đầu tư, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa để phục vụ sản xuất, sinh hoạt. Kết quả trong 6 tháng đầu năm thực hiện đầu tư nâng cấp, cải tạo, sửa chữa và làm mới 03 công trình thủy lợi, với tổng kinh phí trên 1,967 tỷ đồng, hiện nay các công trình đang triển khai thi công. Đến thời điểm hiện tại có 19/19 xã đã đạt tiêu chí về thủy lợi, đạt 100%.

- **Trường học:** Trên địa bàn huyện có tổng số 79 trường học, trong đó có 30 trường mầm non, 13 trường tiểu học, 13 trường THCS (gồm 02 trường PTDTNT huyện), 18 trường Tiểu học và THCS, 04 trường THPT, 01 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên; Cơ sở vật chất trường học hàng năm đều được chú trọng đầu tư, cơ bản đáp ứng nhu cầu dạy và học, trong 6 tháng đầu năm tiếp tục thực hiện nâng cấp, cải tạo sửa chữa 6 công trình trường học, với tổng kinh phí trên 8,837 tỷ đồng, đến nay số lượng trường, lớp cơ bản đáp ứng nhu cầu đi học của con, em các xóm, xã tuy nhiên số lượng trường học có cơ sở vật chất đạt chuẩn quốc gia còn rất ít, đến nay chỉ có 04/19 xã đạt tiêu chuẩn về tiêu chí trường học, chiếm 21,05%.

- **Cơ sở vật chất văn hoá:** Tiến hành rà soát, thống kê thiết chế văn hóa, nhà văn hóa, các danh hiệu văn hóa sau khi sáp nhập, kết quả toàn huyện có 161/180 xóm (chỉ tính 19 xã) có nhà văn hóa đang sử dụng được, nhìn chung nhà văn hóa các xóm, tổ dân phố đều có nội quy, quy chế quản lý và sử dụng nhà văn hóa đúng mục đích; trong 6 tháng đầu năm đã huy động, phân bổ nguồn lực để xây mới, nâng cấp, sửa chữa 02 công trình (nhà văn hóa xã, sân vận động), tổng kinh phí trên 2,821 tỷ đồng. Tuy nhiên tỷ lệ xã đạt tiêu chí cơ sở vật chất văn hóa còn thấp, đến thời điểm hiện tại có 02/19 xã đạt tiêu chí cơ sở vật chất văn

hóa, chiếm tỷ lệ 10,5% (giảm 01 xã Lương Can do nhà văn hóa xóm Cốc Páng sử dụng điểm trường, hiện nay Phòng Giáo dục đã lấy lại để phục vụ dạy học.

- **Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn:** Trong 6 tháng đầu năm huyện không có kinh phí để thực hiện đầu tư, nâng cấp, sửa chữa các chợ xã. Đến nay toàn huyện có 18/19 xã đạt tiêu chí về cơ sở hạ tầng nông thôn bao gồm cả các xã chưa có chợ nhưng có các siêu thị mini, cửa hàng bán lẻ, cửa hàng bách hoá tổng hợp đạt tiêu chuẩn theo quy định để phục vụ nhu cầu cho người dân, chiếm 94,7%

- **Về thông tin và truyền thông:** Hiện nay có 17/19 xã có điểm phục vụ bưu chính viễn thông, tuy nhiên một số xóm, xã chưa có hệ thống loa truyền thanh, hoặc đã bị hỏng hóc, trong 6 tháng đầu năm huyện không có kinh phí xây dựng, sửa chữa, cải tạo các điểm bưu điện văn hoá xã. Đến nay, có 12/19 xã đạt tiêu chí về thông tin và truyền thông, chiếm tỷ lệ 63,1%.

- **Nhà ở dân cư:** 19/19 xã cơ bản đã không có nhà tạm nhà dột nát, nhà ở dân cư ở nông thôn từng bước được chỉnh trang, từ hỗ trợ kinh phí từ các nguồn vốn hỗ trợ của Thủ tướng chính phủ, nguồn ứng trước từ các loại quỹ, trong 6 tháng đầu năm huyện đã triển khai hỗ trợ nhà làm mới, sửa chữa cho 315 nhà, với tổng kinh phí trên 11,900 tỷ đồng, hiện nay đã giải ngân được 3,365 tỷ đồng, trong đó (kinh phí do Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ 880 triệu đồng, vốn ứng trước từ các loại quỹ 2,485 tỷ đồng). Tuy nhiên nhà ở đạt chuẩn theo quy định còn ít, đến thời điểm hiện tại có 06/19 xã đạt chuẩn nông thôn mới về nhà ở dân cư, chiếm tỷ lệ 31,6%.

3. Phát triển sản xuất gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập cho người dân

Được sự hỗ trợ nguồn vốn từ các chương trình, trong 6 tháng đầu năm 2022 triển khai thực hiện 02 mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ với tổng quy mô trên 188 ha về sản phẩm lúa đoàn kết, lúa Nhật Japonica thương phẩm và mô hình gừng trâu, được triển khai tại các xã. Liên kết trong sản xuất và tiêu thụ giúp nông dân có đầu ra bao tiêu sản phẩm ổn định, giảm chi phí, tăng lợi nhuận từ 3-5 triệu đồng/ha/vụ so với sản xuất truyền thống.

Việc áp dụng thâm canh tăng vụ để đảm bảo an ninh lương thực, tái cơ cấu lĩnh vực nông nghiệp tập trung vào việc chuyển đổi hình thức sang sản xuất hàng hóa, gắn sản xuất với tiêu thụ bằng việc khai thác các lợi thế của địa phương như sản xuất gừng, ngô, thuốc lá, sản xuất lạc giống, chăn nuôi gia súc, gia cầm....một số kết quả chỉ tiêu trong 6 năm tháng đầu năm 2022 đạt được so với Nghị quyết HĐND huyện giao, cụ thể: Tổng sản lượng lương thực có hạt ước đạt 20.787,2/32.200 tấn, đạt 64,5%KH; Cây thuốc lá diện tích thực hiện 1.014,9/1.000 đạt 101,5% so với KH giao, sản lượng đạt 2.736,5/2.710 tấn, đạt 100,9%KH; cây Lạc thực hiện 121/1.000 ha đạt 12,1%KH, sản lượng ước đạt 146,4/1.570 tấn đạt 9,32% KH; cây gừng trâu diện tích thực hiện 121,1/120 ha, đạt 100,9% KH, sản lượng ước đạt 2.179,8/2.040 tấn, đạt 106,8%KH; Cây lúa 238/2.747 ha đạt 8,7% KH, sản lượng ước đạt 1.180,5/12.238,1 tấn, đạt 9,6%

KH; Cây Ngô trồng được 5.714,4/5.979 ha, đạt 95,6% KH, sản lượng ước đạt 19.606,7/19.962,2 tấn, đạt 98,2% KH...

Tổng đàn gia súc đến thời điểm 15/5/2022 đạt được như sau: Tổng đàn trâu 11.721/11.990 con đạt 97,7% KH; tổng đàn bò 18.234/18.770 con đạt 97,1% KH; tổng đàn lợn 53.360/50.147 con đạt 106,4% KH; tổng đàn gia cầm 326.171/410.901 con đạt 97,4% KH. Trồng cỏ chăn nuôi được 422,8/361 ha đạt 117,1%KH, đảm bảo duy trì nguồn thức ăn cho chăn nuôi.

Vùng cao với thế mạnh về đất đai rộng, mật độ dân số thấp thích hợp phát triển các loại vật nuôi đặc sản, bản địa có giá trị kinh tế và khả năng cạnh tranh cao, đáp ứng nhu cầu thị trường, như: trâu, bò, ngựa, các loại vật nuôi đặc sản như gà bản địa, lợn đen bản địa... Hiện nay đàn lợn đen bản địa chiếm đến 25-30% tổng đàn. Thực hiện tái cơ cấu hình thức tổ chức liên kết theo chuỗi sản phẩm từ khâu sản xuất đến thị trường người tiêu dùng.

Kết quả thực hiện danh mục các dự án chương trình tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới với tổng kinh phí trên 7,5 tỷ đồng, trong đó: Vốn hỗ trợ đất trồng lúa với tổng kinh phí hỗ trợ trên 900 triệu đồng, vốn doanh nghiệp (thuốc lá) cho người dân ứng trước phân bón, vật tư sản xuất trên 6,6 tỷ đồng.

Đến thời điểm có 03/19 xã đạt tiêu chí thu nhập, chiếm 15,8%.

4. Công tác giảm nghèo

Công tác giảm nghèo được các cấp, các ngành từ huyện đến xã đã phối hợp tổ chức thực hiện, kết hợp lồng ghép nhiều chương trình của các ngành, đoàn thể như: hỗ trợ nhà ở, hỗ trợ vật tư sản xuất cho hộ nghèo, cận nghèo, giải quyết việc làm, đào tạo nghề, vay vốn, tổ chức các lớp hỗ trợ kỹ thuật khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, áp dụng khoa học vào sản xuất và nuôi trồng thủy sản... người nghèo được tiếp cận các chính sách hỗ trợ của Nhà nước kịp thời như: 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo được cấp thẻ BHYT, hỗ trợ tiền điện thấp sáng, hỗ trợ miễn giảm học phí cho học sinh - sinh viên... chú trọng đầu tư cơ sở vật chất cho các xã, thông qua việc thực hiện đề án xây dựng Nông thôn mới. Từ đầu năm 2022 theo kết quả rà soát chuẩn nghèo mới, toàn huyện có 14.007 hộ dân cư, trong đó hộ nghèo có 5.452 hộ chiếm 38,92%. Hộ cận nghèo có 1.643 hộ chiếm 17,73% tổng số hộ toàn huyện, kết quả đến 15/5/2022 tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo giai đoạn 2022-2025) tăng 4,1%/năm so với năm 2021 (1.587 hộ). Đến thời điểm không có xã nào có tỷ lệ hộ nghèo dưới 12%, tuy nhiên xã Ngọc Đào, Sóc Hà và Lương Can vẫn tính đạt tiêu chí Hộ nghèo sau 5 năm tại thời điểm Lễ công bố.

5. Phát triển giáo dục ở nông thôn

Duy trì và giữ vững kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; kết quả phổ cập giáo dục Tiểu học - THCS 19/19 xã; duy trì lớp xóa mù chữ tại các xóm của các xã trên địa bàn huyện; công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực, chuyên môn nghiệp vụ đội ngũ quản lý giáo dục, chuẩn hoá đội ngũ giáo viên luôn được quan tâm; thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn

ng nghiệp vụ, nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, 100% đội ngũ giáo viên các bậc học đã đạt chuẩn về trình độ đào tạo. Đến nay, huyện có 11/19 xã đạt tiêu chí về Giáo dục và đào tạo, chiếm tỷ lệ 57,9%.

6. Phát triển y tế cơ sở, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe người dân nông thôn

Công tác phát triển y tế luôn được quan tâm, hiện nay 19/19 xã đều có đủ đội ngũ cán bộ (bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh) đảm bảo, 100% nhân dân trong huyện đều có thẻ bảo hiểm y tế, việc đầu tư xây dựng và duy trì cơ sở vật chất ở trạm được chú trọng phát triển. Đến nay đã có 18/19 trạm y tế đạt chuẩn quốc gia, chiếm tỷ lệ 94,7%.

7. Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân nông thôn

Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý các hoạt động về lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch, thông tin truyền thông trên địa bàn huyện. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, UBND các xã đăng ký xây dựng các danh hiệu văn hóa, kết quả có số hộ gia đình đăng ký 11.769/12.185 hộ, đạt 96,5%; số làng, xóm đăng ký 177/180 xóm, đạt 98%. Đến thời điểm hiện tại có 15/19 xã đạt tiêu chí văn hóa, chiếm tỷ lệ 78,9%.

8. Vệ sinh môi trường nông thôn, khắc phục, xử lý ô nhiễm và cải thiện môi trường tại các làng nghề và an toàn thực phẩm

Chương trình mục tiêu quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường được tập trung triển khai thực hiện, Trong 6 tháng đầu năm không có kinh phí để triển khai chương trình nước sạch; tính đến nay có 90,85% người dân vùng nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh, nước sinh hoạt ở vùng cao đạt 48 lít/người/ngày.

Công tác vệ sinh môi trường sinh thái vùng nông thôn được quan tâm, trong đó tập trung vào công tác di chuyển chuồng trại gia súc ra khỏi gầm sàn nhà ở, hỗ trợ xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh. UBND huyện tập trung chỉ đạo UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện, thực hiện đến (30/5) hỗ trợ công tác di dời chuồng trại được 43/260 hộ, đạt 16,5% KH.

Chỉ đạo các HTX vệ sinh môi trường thường xuyên thu gom và xử lý rác thải theo đúng quy định; vệ sinh đường làng, ngõ xóm, chỉnh trang nhà cửa, xây dựng nhà tiêu, nhà tắm hợp vệ sinh,... đến nay, huyện có và 04 HTX thu gom rác thải, có 05 xã đạt tiêu chí môi trường (Ngọc Đào, Sóc Hà, Trường Hà, Mã Ba, Quý Quân).

An toàn thực phẩm: Phối hợp với các cơ quan liên quan thanh tra, kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn huyện được hơn 20 cơ sở sản xuất, kinh doanh, các chợ đầu mối trên địa bàn các xã, qua kiểm tra có một số cơ sở kinh doanh chưa đủ giấy tờ hợp lệ theo quy định, cơ quan chuyên môn đã xử phạt và nhắc nhở 06 cơ sở kinh doanh bổ sung các giấy tờ liên quan theo quy định.

9. Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội trong xây dựng nông thôn mới; cải thiện

và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân

Hiện nay 19 xã đã sử dụng phần mềm Ioffice để quản lý và điều hành công việc, thành lập hệ thống giao dịch một cửa tại cấp huyện, xã phục vụ người dân đảm bảo kịp thời và hiệu quả công việc.

Cơ bản các xã đều có đủ các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở theo quy định, tuy nhiên có 02 xã – chức danh chủ tịch Hội Cựu chiến binh chưa đạt chuẩn theo quy định (Mã Ba và Cần Yên); đội ngũ cán bộ xã được tạo điều kiện tham gia các lớp đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của địa phương luôn được giữ vững và ổn định. Đến thời điểm có 17/19 xã đạt tiêu chí về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật, chiếm tỉ lệ 89,4%.

10. Giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội nông thôn

- **Về Quốc phòng:** Thường xuyên kiện toàn các Ban chỉ đạo, Hội đồng của huyện và xã đúng quy định. Chỉ đạo các địa phương xây dựng lực lượng dân quân vững mạnh toàn diện và hoàn thành các chỉ tiêu về quốc phòng theo kế hoạch.

- **Về An ninh:** Tình hình an ninh trên địa bàn huyện, an ninh biên giới cơ bản ổn định và giữ vững, các lực lượng chức năng thường xuyên chủ động phối hợp thực hiện tốt công tác tuần tra, kiểm soát giữ gìn an ninh trật tự, đảm bảo an toàn xã hội. Công tác bảo đảm trật tự an toàn xã hội được duy trì thường xuyên, chủ động nắm bắt, phân tích, dự báo sát tình hình, xử lý kịp thời các tình huống xảy ra, đến thời điểm hiện nay có 19/19 xã có lực lượng công an chính quy tham gia công tác tại xã, tuy nhiên trong 6 tháng đầu năm 2022 có 5/19 xã xảy ra các vụ vi phạm, chiếm 26,3%, gồm xã (Thượng Thôn, Thanh Long, Đa Thông, Lương Thông và Cần Nông); có 14/19 xã đạt tiêu chí về quốc phòng, an ninh, đạt 73,7%.

11. Kết quả huy động, phân bổ và sử dụng nguồn lực

Trong 6 tháng đầu năm 2022 thực hiện phân bổ lồng ghép các nguồn vốn thuộc các chương trình mục tiêu Quốc gia, các dự án, ngân sách địa phương với tổng vốn đầu tư trên 26.399.434.000 đồng, các nguồn vốn đã được phân bổ và quản lý sử dụng theo quy định, hiện nay đang triển khai thực hiện. Trong đó:

* Vốn đầu tư:

- Ngân sách Trung ương: 5.000.000.000 đồng
- Vốn cân đối từ ngân sách địa phương: 17.155.000.000 đồng.

* Vốn sự nghiệp.

- Hỗ trợ phát triển sản xuất: 1.983.000.000 đồng
- Mô hình giảm nghèo: 495.800.000 đồng
- Hỗ trợ đất trồng lúa: 965.634.000 đồng.

- Vốn chương trình hỗ trợ nông lâm nghiệp (NQ48/HĐND tỉnh): 800.000.000 đồng.

12. Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia về xây dựng NTM

* Tính đến 30/5/2022, kết quả thực hiện các tiêu chí đạt được như sau:

- Nhóm đạt từ 5-9 tiêu chí gồm 05 xã: Mã Ba (07 tiêu chí), Cải Viên (09 tiêu chí), Thượng Thôn (07 tiêu chí), Thanh Long (09 tiêu chí), Lương Thông (09 tiêu chí), bằng 100% so với năm 2021.

- Nhóm đạt từ 10 - 14 tiêu chí gồm 10 xã: Lũng Nặm (10 tiêu chí), Hồng Sỹ (10 tiêu chí), Tổng Cọt (12 tiêu chí), Nội Thôn (12 tiêu chí), Ngọc Động (11 tiêu chí), Đa Thông (12 tiêu chí), Cản Yên (11 tiêu chí), Cản Nông (10 tiêu chí), Quý Quân (10 tiêu chí), Yên Sơn (10 tiêu chí) bằng 100% so với năm 2021.

- Nhóm đạt từ 15 - 19 tiêu chí: 04 xã: Lương Can (18 tiêu chí), Ngọc Đào (18 tiêu chí), Sóc Hà (19 tiêu chí), Trường Hà 15 tiêu chí.

* Bình quân số tiêu chí toàn huyện đạt 11,4 tiêu chí/xã, giảm 8 tiêu chí so với năm 2021. *(Có biểu tổng hợp chi tiết kèm theo)*

13. Đăng ký thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới

13.1. Đối với xã Trường Hà đăng ký xã đạt chuẩn NTM năm 2022:

* Kết quả trong 5 tháng đầu năm 2022 xã hoàn thành 15/19 tiêu chí cụ thể: Tiêu chí 2 - Giao thông; Tiêu chí 3 - Thủy lợi; Tiêu chí 4 - Điện; Tiêu chí số 5 - Trường học; Tiêu chí 7 - Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; Tiêu chí 8 - Thông tin và truyền thông; Tiêu chí 9 - Nhà ở dân cư; Tiêu chí 12 - Lao động có việc làm; Tiêu chí 13 - Tổ chức sản xuất; Tiêu chí 14 - Giáo dục và đào tạo; Tiêu chí 15 - Y tế; Tiêu chí số 16-Văn hóa; Tiêu chí 17 – Môi trường; Tiêu chí 18 - Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật; Tiêu chí số 19-Quốc phòng an ninh.

* *Còn 4 tiêu chí chưa đạt, gồm:*

Tiêu chí số 1: Quy hoạch; Tiêu chí số 6: Cơ sở vật chất văn hóa; Tiêu chí 10: Thu nhập; Tiêu chí số 11 – hộ nghèo (tụt 01 tiêu chí so với năm 2021-Hộ nghèo, do số liệu điều tra chuẩn nghèo giai đoạn mới).

13.2. Đăng ký các xã hoàn thành các tiêu chí năm 2022

Trong 5 tháng đầu năm 2022 duy trì giữ vững và nâng cao các tiêu chí 03 xã Ngọc Đào, Sóc Hà và Lương Can đạt chuẩn nông thôn mới, phấn đấu thực hiện hoàn thành thêm xã Trường Hà đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022. Các xã còn lại phấn đấu mỗi xã đạt từ 1 đến 2 tiêu chí/xã.

Tuy nhiên kết quả thực hiện trong 6 tháng đầu năm xã Trường Hà chưa thực hiện được tiêu chí nào; trong 6 tháng đầu năm tổng số tiêu chí đạt 216 tiêu chí, giảm 8 tiêu chí so với năm 2021, bình quân đạt 11,4 tiêu chí/xã, bằng 96,4% so với năm 2021; do chương trình mới được Chính phủ phê duyệt trong tháng 3/2022, nên hiện nay chưa có hướng dẫn và quy định tiêu chí cụ thể, chưa được

phân bổ kinh phí để thực hiện nên ảnh hưởng đến tiến độ, kế hoạch triển khai thực hiện chương trình.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả nổi bật đã đạt được

- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới là chương trình lớn mang tính tổng thể trong phát triển kinh tế - xã hội của huyện, khối lượng công việc nhiều, song được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và các sở, ngành liên quan.

- Các ban, ngành liên quan đã tích cực chủ động sáng tạo trong công tác tham mưu và trực tiếp thực hiện tốt các nội dung chương trình xây dựng nông thôn mới theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đã trở thành phong trào được cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân đồng tình ủng hộ, tích cực tham gia bằng hành động, việc làm cụ thể và đạt được một số kết quả nhất định.

2. Những hạn chế, tồn tại

- Về nguồn vốn: Nguồn thu ngân sách địa phương còn hạn chế, trong khi nhu cầu về nguồn lực để tổ chức thực hiện chương trình là rất lớn. Nguồn vốn để thực hiện chương trình chủ yếu phụ thuộc vào ngân sách Trung ương. Chương trình mới được Quốc hội và Chính phủ phê duyệt trong tháng 3/2022 nên hiện nay chưa được phân bổ nguồn vốn để triển khai thực hiện.

- Về cơ sở hạ tầng: Hiện trạng hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn nhìn chung còn thấp so với yêu cầu từng tiêu chí trong Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới. Nông thôn của huyện tập trung chủ yếu ở vùng địa hình phức tạp, chia cắt, dân cư sống không tập trung, suất đầu tư cao nên rất khó khăn cho việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội như giao thông, thủy lợi, hệ thống điện, việc đảm bảo yêu cầu về quy mô diện tích đối với các hạng mục công trình hạ tầng, trường học, nhà văn hóa theo yêu cầu của tiêu chí khó thực hiện.

- Về nguồn nhân lực: Trình độ dân trí của người dân không đồng đều, nên nhận thức của một bộ phận nông dân còn hạn chế, tâm lý trông chờ ỷ lại của một bộ phận nhân dân còn nặng nề. Thường xuyên bị ảnh hưởng bởi bão lũ, thiên tai, dịch bệnh xảy ra làm ảnh hưởng đến đời sống và sản xuất của nhân dân.

- Một số xã chưa thực sự vào cuộc quyết liệt và quyết tâm thực hiện xây dựng hoàn thành các tiêu chí nông thôn mới; chưa có cán bộ chuyên trách để phụ trách chương trình, chủ yếu là kiêm nhiệm; một số cán bộ xã được phân công phụ trách xóm chưa thật sự quan tâm giúp đỡ trong quá trình thực hiện chương trình.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng nông thôn mới có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội từng bước hiện đại; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ; gắn phát triển nông thôn với đô thị theo quy hoạch; xã hội nông thôn dân chủ, ổn định, giàu bản sắc văn hoá dân tộc; môi trường sinh thái được bảo vệ; an ninh trật tự xã hội được giữ vững; đời sống vật chất và tinh thần người dân ngày càng được nâng cao.

2. Mục tiêu cụ thể

- Năm 2022 duy trì giữ vững và nâng cao các tiêu chí 03 xã Ngọc Đào, Sóc Hà và Lương Can đạt chuẩn nông thôn mới, phấn đấu thêm xã Trường Hà, đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022, nâng tổng số xã lên 4/19 xã.

- Phấn đấu 05 thôn đạt chuẩn nông thôn mới theo Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc Hội về phê duyệt chủ trương đầu tư chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 gồm: (1) Xã Trường Hà: 01 xóm-Hòa mục; (2) Xã Cần Yên: 01 xóm-Bản Gải; (3) Xã Cần Nông: 01 xóm- Tả Cáp; (4) Xã Tổng Cọt: 01 xóm- Cọt phỏ; (5) Xã Lũng Nặm: 01 xóm- Nặm Nhũng.

- Các xã còn lại phấn đấu mỗi xã đạt từ 1 tiêu chí/xã trở lên.

- Ưu tiên tập trung nguồn lực đầu tư và tăng cường công tác lãnh chỉ đạo đối với các xã phấn đấu về đích nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Những nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện

1.1. Phát triển hệ thống giao thông nông thôn

Tiếp tục tuyên truyền vận động nhân dân tham gia ủng hộ, đóng góp ngày công hiến đất làm đường giao thông nông thôn, đặc biệt là đường làng, ngõ xóm.

Triển khai thực hiện hoàn thành sớm các công trình được giao năm 2022 đảm bảo đúng thời gian và đạt chất lượng.

Ưu tiên ghi vốn các công trình còn nợ đọng của những năm trước sau đó mới phân bổ cho các công trình mới, công trình thiết yếu.

1.2. Phát triển sản xuất nâng cao thu nhập cho người dân

Đẩy mạnh hình thức sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị giữa người dân và doanh nghiệp để đảm bảo đầu ra cho sản phẩm của người nông dân được ổn định. Nhân rộng các mô hình đã triển khai thành công để tạo ra các vùng sản xuất có quy mô lớn, đầu tư áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất để nâng cao năng suất, giảm chi phí sản xuất.

Tổ chức kiểm tra tình hình sản xuất, kinh doanh giống cây trồng, vật nuôi, vật tư nông nghiệp trên địa bàn đảm bảo chất lượng, cung ứng kịp thời.

Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện tốt công tác di chuyển chuồng trại, tiêu độc khử trùng, phòng chống đói rét, dịch bệnh trên đàn vật nuôi.

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các xã triển khai thực hiện một số mô hình tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị, thực hiện các dự án phát triển sản xuất nông nghiệp thông minh, ứng dụng công nghệ cao, nhằm nâng cao giá trị thu nhập cho nhân dân.

1.3. Xây dựng nếp sống văn hóa, giữ gìn bản sắc dân tộc

Tiếp tục nâng cao công tác lãnh đạo và triển khai thực hiện các ngành, các cấp, vai trò chỉ đạo, hướng dẫn của Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ở các cấp, sự phối hợp thường xuyên chặt chẽ của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các ban ngành, đoàn thể các cấp phát huy ý thức tự nguyện, tự giác của người dân và vai trò tự quản của cộng đồng, tạo cơ chế quản lý đồng bộ để phong trào phát triển bền vững.

Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, Trong đó huy động sức mạnh các nguồn tham gia thực hiện phong trào, tạo điều kiện cho các hoạt động văn hóa phát triển, nâng cao mức hưởng thụ văn hóa của người dân, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

1.4. Cải tạo vệ sinh môi trường nông thôn

Tiếp tục tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện có hiệu quả công tác di dời chuồng trại gia súc ra khỏi gầm sàn nhà ở, dọn dẹp vệ sinh đường làng, ngõ xóm sạch sẽ, sử dụng nhà tiêu, nhà tắm hợp vệ sinh.

1.5. Giữ gìn an ninh trật tự nông thôn

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tới nhân dân, cán bộ, công nhân, viên chức,... nhằm nâng cao ý thức chấp hành.

Bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, làm hạt nhân duy trì và thúc đẩy phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc” Thường xuyên khích lệ, biểu dương các cá nhân điển hình tiên tiến.

2. Một số giải pháp đẩy nhanh tiến độ, nâng cao hiệu quả triển khai chương trình

2.1. Công tác chỉ đạo, điều hành quản lý

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện đồng bộ trên tất cả các xã và 100% các thôn xây dựng nông thôn mới. Trong đó tập trung thực hiện tốt Chương trình số 06 của Huyện ủy về Tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2020-2025, Chương trình số 03 về kết cấu hạ tầng (giao thông, đô thị, du lịch) giai đoạn 2020-2025 trên địa bàn huyện.

Tập trung, ưu tiên nguồn lực đầu tư và chỉ đạo quyết liệt để xã Trường Hà về đích nông thôn mới nâng cao trong năm 2022.

2.2. Công tác tuyên truyền, thi đua xây dựng nông thôn mới

Tiếp tục tuyên truyền những quan điểm, chủ trương của Đảng, cơ chế chính sách pháp luật của Nhà nước về xây dựng nông thôn mới, lồng ghép gắn với các phong trào thi đua yêu nước khác để thu hút mọi tầng lớp nhân dân tham gia và tạo thành phong trào rộng rãi.

Tổ chức tuyên truyền những kinh nghiệm, cách làm hay trong thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới từ 03 xã đã đạt chuẩn nông thôn mới của huyện. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện kịp thời phát hiện, biểu dương, nhân rộng các tập thể, cá nhân, gương điển hình tiên tiến có cách làm hiệu quả cao, đôn đốc các đơn vị chưa thực sự quan tâm đến công tác tuyên truyền, vận động.

2.3. Xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn

Đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình cơ sở hạ tầng, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, chất lượng công trình, tiếp tục vận động nhân dân thi công mới các tuyến đường GTNT, hiến đất góp công sức, tiền của xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng, bảo vệ môi trường nông thôn.

III. NHU CẦU NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

Tổng nhu cầu nguồn lực thực hiện chương trình năm 2022 trên 269,983 tỷ đồng, trong đó nhu cầu xã Trường Hà về đích nông thôn mới năm 2022 trên 46,671 tỷ đồng.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Để thực hiện đạt kế hoạch thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, UBND huyện Hà Quảng đề nghị UBND tỉnh Cao Bằng, Sở kế hoạch&Đầu tư, Sở Tài chính, Sở NN&PTNT và các sở ngành liên quan của tỉnh:

- Tiếp tục hỗ trợ xi măng để thi công các tuyến đường giao thông nông thôn. Đồng thời tiếp tục hỗ trợ các dự án phát triển kinh tế nâng cao thu nhập cho người dân.

- Tiếp tục đầu tư hỗ trợ vốn từ các chương trình, dự án, ngân sách tỉnh đối với các xã đã được công nhận đạt chuẩn NTM và xã phấn đấu đạt chuẩn NTM nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu để thực hiện duy tu, sửa chữa các công trình sau đầu tư, nhằm duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí NTM.

- Tiếp tục quan tâm chỉ đạo, phân công các cơ quan đỡ đầu, hỗ trợ đối với các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025.

- Quan tâm giới thiệu các Công ty, Doanh nghiệp, hợp tác xã có đủ điều kiện, năng lực tài chính về đầu tư phát triển sản xuất nông lâm nghiệp theo chuỗi giá trị gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện.

- Ủy ban nhân dân tỉnh sớm ban hành bộ tiêu chí Quốc gia xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ, giải pháp thực hiện 6 tháng cuối năm 2022 của UBND huyện Hà Quảng./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp&PTNT;
- Văn Phòng ĐPNMTM tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, NN (Phú, Hính, Thù).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Triệu Đình Dũng